

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 216/2024/HS-ST

Ngày: 29 - 8 - 2024

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm.

Các Hội thẩm N dân:

- Bà Lê Yến Loan

- Ông Nguyễn Hoàng Anh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Giang, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 241/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 285/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

NQCN, sinh năm 1991 tại Bạc Liêu; thường trú: K3, p5, thành phố BL, tỉnh BL; tạm trú: Ô 37 DC72 khu phố BĐ, phường BH, thành phố TA, tỉnh B; nghề nghiệp: Công N; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NQK, sinh năm 1962 và bà NTKP, sinh năm 1966, vợ HHTM, sinh năm 1997, có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NQCN không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Ngày 15/5/2022, N vào trang mạng xã hội Facebook đặt mua 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 với giá 1.500.000 đồng. N cung cấp hình ảnh và chụp chứng minh N dân gửi cho đối tượng trên mạng Facebook để làm giả. Khoảng 10 ngày sau, N nhận được 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 950227001238 mang NQCN là giả từ 01 nam thanh niên giao hàng đưa đến. N cất giữ trong người sử dụng khi điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường để xuất trình cho lực lượng chức năng khi bị kiểm tra. Đến khoảng 09 giờ 50 phút ngày 03/3/2023, N điều khiển xe mô tô biển số: 94K2-247.64 lưu thông trên đường Bùi Hữu Nghĩa thuộc phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì bị Đội cảnh sát giao thông Công an thành phố Thuận An phát hiện có dấu hiệu vi phạm hành chính nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, do xe mô tô của N vi phạm lỗi

không có gương chiếu hậu, không có giấy phép lái xe, do đó bị lập biên bản tạm giữ phương tiện.

Đến ngày 06/3/2023, N đến Đội cảnh sát giao thông Công an thành phố Thuận An làm việc và xuất trình cho lực lượng Công an giao thông 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên NQCN là giả để chứng minh N đủ điều kiện điều khiển xe mô tô theo quy định. Trong quá trình kiểm tra, nghi vấn 01 giấy phép lái xe mô tô A1 mang tên NQCN là giả nên lực lượng Công an giao thông thành phố Thuận An đã tạm giữ ra Quyết định trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 299/KL-KTHS(TL) ngày 07/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 950227001238 mang tên NQCN là giả.

Cáo trạng số 216/CT-VKS-TA ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo NQCN về “Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức như cáo trạng đã truy tố; phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 153; điểm I, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân tối cao, cho bị cáo hưởng án treo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo NQCN, đề nghị xử phạt NQCN mức án từ 07 tháng đến 09 tháng tù treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng.

Đối với đối tượng đã được NQCN nhờ làm giả 01 giấy phép lái xe mô tô A1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành điều tra nhưng chưa rõ thông tin nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đang tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 (một) điện thoại di động của NQCN liên lạc qua mạng xã hội Facebook với đối tượng để nhờ làm giả 01 giấy phép lái xe mô tô A1, N khai nhận đã bị mất, hiện không thu hồi được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không đề nghị xử lý.

Đối với 01 (một) 01 giấy phép lái xe mô tô A1 mang tên NQCN là giả được lưu vào hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo NQCN khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo NQCN đã có hành vi cung cấp thông tin, nhân thân lai lịch và hình ảnh của bị cáo cho đối tượng trên mạng xã hội facobook để làm giả 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 950227001238 tên NQCN, sinh ngày 15/7/1991 (nhân thân điều chỉnh ngày sinh thành ngày 14/8/1991 theo giấy khai sinh), nơi cư trú: Khóm 3, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu với giá 1.500.000 đồng. Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 03/3/2023, tại đường Bùi Hữu Nghĩa thuộc phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, NQCN điều khiển xe mô tô bị vi phạm lỗi giao thông, sau đó Nhận sử dụng 01 (một) phép lái xe mô tô A1 mang tên NQCN là giả để xuất trình cho lực lượng Công an giao thông thành phố Thuận An để kiểm tra thì bị phát hiện, thu giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo NQCN về tội “sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đưa bị cáo Nguyễn Quốc Chi N ra xét xử về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là tội danh trong cùng một điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo NQCN và có khung hình phạt bằng nhau nên không thuộc trường hợp vượt quá giới hạn xét xử của Tòa án theo quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, không cần thiết phải trả hồ sơ đề Viện kiểm sát truy tố lại.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quản lý hành chính và hoạt động của các cơ quan, tổ chức. Bị cáo nhận thức được hành vi làm giả giấy phép lái xe là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có ông nội là người có công với Nhà nước, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét bị cáo N có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an

toàn xã hội, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cho bị cáo hưởng án treo, tự cải tạo ở địa phương, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đối với bị cáo NQCN là phù hợp nên chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 950227001238 tên NQCN, sinh ngày 15/7/1991 (N thân điều chỉnh ngày sinh thành ngày 14/8/1991 theo giấy khai sinh), nơi cư trú: Khóm 3, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu là giả được lưu vào hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng đã được NQCN nhờ làm giả 01 giấy phép lái xe mô tô A1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành điều tra nhưng chưa rõ thông tin nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đang tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 (một) điện thoại di động của NQCN liên lạc qua mạng xã hội Facebook với đối tượng để nhờ làm giả 01 giấy phép lái xe mô tô A1, N khai nhận đã bị mất, hiện không thu hồi được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không đề nghị xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo NQCN phạm tội “Làm giả liệu liệu của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo NQCN 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án 29/8/2024.

Giao bị cáo NQCN cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hoà, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Về án phí: Buộc bị cáo NQCN phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm